

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN BỐ TRẠCH  
TỈNH QUẢNG BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 39/2021/HSST

Ngày 10 - 6 - 2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BỐ TRẠCH**

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* ông Nguyễn Phú Quảng.

*Các Hội thẩm nhân dân:* ông Trần Công Bằng và ông Nguyễn Xuân Cường.

*Thư ký phiên tòa:* bà Nguyễn Thị Hồng Dung - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bố Trạch.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bố Trạch tham gia phiên tòa:*** bà Nguyễn Hoàng Quỳnh Chi - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 6 năm 2021 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình mở phiên tòa công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 35/2021/TLST- HS ngày 28 tháng 4 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 44/2021/QĐXXST - HS ngày 26/5/2021, đối với bị cáo:

Hoàng Thanh N; sinh ngày 14 tháng 11 năm 1989 tại B, tỉnh Quảng Bình; nơi cư trú: thôn L, xã T, huyện B, tỉnh Quảng Bình; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: không; trình độ học vấn: 9/12; nghề nghiệp: lao động tự do; con ông Hoàng Minh Q và bà Nguyễn Thị Đ, nơi cư trú: thôn L, xã T, huyện B, tỉnh Quảng Bình; vợ - con: chưa có.

Quá trình nhân thân: Tháng 9 năm 2014, bị Tòa án nhân dân TP Đồng Hới xử phạt 07 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” thì hành án tại Trại giam Đồng Sơn, đến ngày 13/01/2015 chấp hành xong hình phạt về sinh sống tại địa phương cho đến ngày phạm tội.

Tiền sự - tiền án: không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, sau đó chuyển tạm giam ngày từ ngày 04/02/2021 đến nay tại Nhà tạm giữ Công an huyện Bố Trạch, có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

Ông Hoàng Minh Q, sinh năm 1957, nơi cư trú: thôn L, xã T, huyện B, tỉnh Quảng Bình (có mặt).

- *Người làm chứng*

Ông Dương Đình P; nơi cư trú: thôn L, xã T, huyện B, tỉnh Quảng Bình (vắng mặt).

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ 00 phút ngày 04/02/2021, Hoàng Thanh N trú tại thôn L, xã T, huyện B, tỉnh Quảng Bình đang ở nhà thì có một người bạn ở cùng thôn tên H gọi điện thoại bảo N lên nhà H có chút việc. Sau đó, N điều khiển xe mô tô BKS 73N5 - 1603 đến nhà H, khi gặp H, H đưa cho N số tiền 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng) nhờ N đi mua ma túy hồng phiến, N đồng ý. Rồi điều khiển xe mô tô BKS 73N5 - 1603 vào khu vực gần chợ Lộc Đại, xã Lộc Ninh, TP Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình tìm gặp một người đàn ông (không rõ danh tính, tên tuổi, địa chỉ) mua 02 (hai) viên hồng phiến với số tiền 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng). Sau đó, Ngọc để hồng phiến vào giỏ để đồ bên trái của xe mô tô và điều khiển xe mô tô quay về tìm H để cùng sử dụng, đến khoảng 11 giờ 00 phút cùng ngày khi đi đến khu vực L, thôn L, xã T, huyện B, Quảng Bình thì N bị Công an huyện Bố Trạch phát hiện, bắt quả tang, thu giữ 01 (một) túi ni long trong suốt bên trong chứa 02 (hai) viên nén dạng thuốc tân dược màu hồng, trên bề mặt mỗi viên đều ký hiệu “WY” (BL 31 - 32, 39 - 52).

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Bố Trạch đã niêm phong và trưng cầu giám định 02 (hai) viên nén dạng thuốc tân dược đã thu giữ. Tại Bản kết luận giám định số 294/QĐ - PC09 ngày 08/02/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Bình kết luận: Mẫu ký hiệu A gửi giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine có khối lượng 0,207g (không phải hai trăm lẻ bảy gam). Methamphetamine nằm trong danh mục các chất ma túy, Số thứ tự 323, Danh mục II, NĐ 73/2018/NĐ - CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ (BL 34A - 35).

Vật chứng vụ án: Thu giữ 01 (một) túi ni long trong suốt bên trong chứa 02 (hai) viên nén dạng thuốc tân dược màu hồng, trên bề mặt mỗi viên đều ký hiệu “WY” có khối lượng 0,207g (không phải hai trăm lẻ bảy gam), sau giám định còn 0,126g (không phải một trăm hai mươi sáu gam) được niêm phong trong một phong bì thư dán kín có số 294/GĐ - PC 09 của Phòng KTHS Công an tỉnh Quảng Bình; 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Yamaha sirius BKS 73N5 - 1603 đã qua sử dụng kèm theo 01 (một) giấy đăng ký xe mô tô số 0043048 mang tên Lê Văn D; 01 (một) ĐTDĐ màu đỏ nhãn hiệu OPPO - CPH1853 đã qua sử dụng có số điện thoại 0942235534 và 0392978142 (BL 31 - 32).

Xử lý vật chứng: Quá trình điều tra xác định xe mô tô nhãn hiệu Yamaha sirius BKS 73N5- 1603 thuộc sở hữu của gia đình N, bố của N mua lại nhưng chưa làm thủ tục sang tên đổi chủ. Ngày 04/02/2021, Ngọc sử dụng xe mô tô BKS 73N5-1603 vào việc phạm tội, gia đình không biết. Nên ngày 10/4/2021, Cơ quan CSĐT Công an Bộ Trạch đã ra Quyết định xử lý vật chứng số 20 trả lại cho ông Hoàng Minh Q (bố đẻ của N) kèm theo giấy đăng ký xe mô tô số 0043048. Đối với ĐTDĐ màu đỏ nhãn hiệu OPPO - CPH1853 có số điện thoại 0942235534 và 0392978142 là tài sản của bị cáo N, quá trình phạm tội N không sử dụng điện thoại này vào việc phạm tội. Nên ngày 10/4/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bồ Trạch đã ra Quyết định xử lý vật chứng số 21 trả lại cho Ngọc (BL 53 - 72).

Tại bản cáo trạng số 38/THQCT- KSĐT ngày 27/4/2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bồ Trạch đã truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện Bồ Trạch để xét xử bị cáo Hoàng Thanh N về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bồ Trạch giữ nguyên Cáo trạng truy tố bị cáo theo tội danh và điều khoản của Bộ luật Hình sự như đã nêu trên, và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; các điểm s và điểm t khoản 1 Điều 51; Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106; Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự và Điều 23 Nghị 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án đối với bị cáo Hoàng Thanh N.

Đề nghị xử phạt:

- Bị cáo Hoàng Thanh N từ 12 tháng đến 15 tháng tù, thời hạn tù tính từ bắt tạm giữ 04/02/2021.

Miễn hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

Đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử xử lý vật chứng và buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên Công an huyện Bồ Trạch, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bồ Trạch, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy:

Lời khai nhận tội của bị cáo tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bồ Trách cũng như tại phiên tòa, không gian, thời gian, địa điểm bị cáo thực hiện hành vi phạm tội bị phát hiện bắt quả tang hoàn toàn phù hợp nhau. Do đó Hội đồng xét xử có cơ sở xác định:

Mặc dù biết rõ Methamphetamine là chất ma túy bị pháp luật Việt Nam cấm tàng trữ trái phép, nhưng ngày 04/02/2021, Hoàng Thanh N đã có hành vi tàng trữ 02 (hai) viên nén dạng thuốc tân dược màu hồng, trên bề mặt mỗi viên đều ký hiệu “WY”, có thành phần Methamphetamine khối lượng 0,207g (không phải hai trăm lẻ bảy gam). Hành vi tàng trữ Methamphetamine của Hoàng Thanh N là nguy hiểm cho xã hội, nên Hoàng Thanh N phải chịu trách nhiệm hình sự về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự đúng như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bồ Trách đã truy tố đối với bị cáo và lời phát biểu luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa.

[3] Xét tính chất hành vi, mức độ, hậu quả phạm tội của bị cáo gây ra trong vụ án này thấy rằng: Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, nguy hiểm cho xã hội, bị cáo thực hiện hành vi với lỗi có ý trực tiếp và đã cấu thành tội phạm quy định trong Bộ luật Hình sự, hành vi đó không những xâm phạm trực tiếp đến các quy định của Nhà nước trong việc quản lý, kiểm soát các chất kích thích, chất gây nghiện mà còn gây ảnh hưởng xấu đến trật tự, an toàn xã hội nói chung, gây nên những hậu quả lâu dài về nhiều mặt cho xã hội như làm khánh kiệt về tài sản, làm suy thoái nòi giống, lây lan bệnh tật, là nguyên nhân làm phát sinh tội phạm và các tệ nạn xã hội khác. Bị cáo biết rõ như vậy nhưng do ý thức coi thường pháp luật nên đã phạm tội. Do đó đối với bị cáo cần xử phạt mức án tương xứng với tính chất, mức độ hậu quả do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra nhằm giáo dục răn đe và phòng ngừa chung về loại tội phạm này.

[4] Quá trình nhân thân: Tháng 9 năm 2014, bị Tòa án nhân dân TP Đồng Hới xử phạt 07 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” thi hành án tại Trại giam Đồng Sơn, đến ngày 13/01/2015 chấp hành xong hình phạt về sinh sống tại địa phương cho đến ngày phạm tội.

[5] Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa ngày hôm nay bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, mặt khác trong đợt đấu tranh triệt xóa các tụ điểm về tệ nạn xã hội trên địa bàn năm 2020, Hoàng Thanh N đã tích cực giúp đỡ Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bồ Trách phát hiện khởi tố 02 vụ “Chứa mại dâm” ở xã Thanh Trạch, huyện Bồ Trách được Công an huyện Bồ Trách có Công văn xác nhận đề nghị xem xét thực hiện chính sách đối với người có công cho N.

Tình tiết giảm nhẹ này được quy định tại điểm s và t khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự sẽ được xem xét cho bị cáo khi quyết định hình phạt.

[7] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo hiện nay chưa có công ăn việc ổn định, thu nhập thất thường nên cần miễn hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo là phù hợp.

[8] Về xử lý vật chứng:

- Số vật chứng đã được Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bồ Trạch xử lý đúng quy định, nên miễn xét.

- Số vật chứng còn lại là vật cấm lưu hành và không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu huỷ, cụ thể:

01 bì thư dán kín số 294/QĐ - PC09 ngày 08/02/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Bình chứa ma túy còn lại sau giám định.

Số vật chứng nói trên hiện có tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bồ Trạch.

Trong vụ án này, theo lời khai của N, đối tượng tên Nguyễn Văn H, sinh năm 1994 ở thôn L, xã T, huyện B đã đưa tiền nhờ N đi mua ma túy về sử dụng. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bồ Trạch đã tiến hành xác minh, nhưng hiện H không có mặt ở địa phương nên chưa có căn cứ để xử lý.

Đối với người đàn ông ở TP Đồng Hới đã bán ma túy cho N, nhưng không xác định được danh tính địa chỉ nên không đủ thông tin dữ liệu để xác minh.

Tại phiên toà, bị cáo nói lời sau cùng là đã thấy được hành vi của mình thực hiện là vi phạm pháp luật, xin Hội đồng xét xử xem xét cân nhắc cho bị cáo được hưởng mức án nhẹ để có điều kiện cải tạo tốt, sớm trở về với gia đình và hoà nhập cộng đồng làm ăn lương thiện.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên;*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; các điểm s, t khoản 1 Điều 51; Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106; Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự và Điều 23 Nghị 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án đối với bị cáo Hoàng Thanh N.

[1] Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Hoàng Thanh N phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

[2] Về hình phạt: Xử phạt:

- Bị cáo Hoàng Thanh N 12 (mười hai) tháng tù, thời hạn tù tính từ bắt tạm giữ 04/02/2021.

Quyết định tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án theo Quyết định tạm giam của Hội đồng xét xử.

[3] Về hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[4] Về xử lý vật chứng vụ án:

- Số vật chứng đã được Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bồ Trạch xử lý đúng quy định, nên miễn xét.

- Số vật chứng còn lại là vật cấm lưu hành và không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy, cụ thể:

01 (một) phong bì thư dán kính được niêm phong có số 294/GĐ – PC09 “Mẫu ký hiệu A” có các chữ ký của những người tham gia niêm phong dấu của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Bình”.

Số vật chứng nói trên hiện có tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bồ Trạch theo biên bản giao nhận vật chứng lập ngày 04/5/2021 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bồ Trạch và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bồ Trạch.

[5] Về án phí: Buộc bị cáo Hoàng Thanh N phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm để sung công quỹ Nhà nước.

[6] Về quyền kháng cáo: Án xử sơ thẩm, bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên toà được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm để yêu cầu Toà án nhân dân tỉnh Quảng Bình xét xử phúc thẩm./.

**Nơi nhận:**

- TAQB;
- Sở TPQB;
- VKSND tỉnh QB;
- PV 06 (Phòng Hồ sơ nghiệp vụ CAQB);
- VKSND huyện BT;
- Công an huyện BT;
- Cơ quan THAHS Bồ Trạch;
- Chi cục THABT;
- UB xã Tây Trạch, huyện Bồ Trạch;
- Thi hành án hình sự;
- Bị cáo, bị hại;
- Lưu HSVA;
- Lưu AV;

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**

**Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà**

**Nguyễn Phú Quảng**

**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

**THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

**Nguyễn Phú Quảng**







